TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hải D, địa chỉ: Số nhà 105, tổ dân phố 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ;

- Ông Nhâm Văn B, địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vợ chồng ông Nhâm Văn B và bà Nguyễn Thị Hải D thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về tài sản, nợ; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và việc chịu lệ phí; sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (*ngày 24/4/2023*), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Ông Nhâm Văn B và bà Nguyễn Thị Hải D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con: Giao con chung là Nhâm Thị Linh C - sinh ngày 14/9/2014 cho bà Nguyễn Thị Hải D tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật; việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

1.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí: Ông Nhâm Văn B chịu 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp, theo biên lai số 0002209 ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADS TP Đ;
- UBND phường Thanh Bình, TP Đ (nơi đăng ký k h);
- TAND tỉnh Đ;
- Lưu: VP, HS việc dân sự;

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung